

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T15XDCB

TÊN MÔN HỌC: THIẾT KẾ CẦU THÉP
M? MÔN H Ọ C : CIE-418

HỌC KỲ 6
TÍN CHỈ 2
LẦN THI 1

Ngày thi: 27/11/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					15			15		15			55	100		
1	152221973	BÙI TẤN	KHANH	T15XDCB	9			7		7			4.5	5.9	Nằm pháy Chên	
2	152221975	BÙI ĐỨC	THUẬN	T15XDCB	9			6.5		5.5			5	5.9	Nằm pháy Chên	
3	152221976	ĐÀO THỂ	HOÀNG	T15XDCB	5			6		4.5			7	6.2	Sầu pháy Hai	
4	152221979	LÊ VĂN	CHUNG	T15XDCB	9			6		4			2	0.0	Khăng	
5	152221980	HOÀNG QUỐC	HỮU	T15XDCB	8			6		5.5			5	5.7	Nằm pháy Baý	
6	152221984	LÊ VĂN	LONG	T15XDCB	10			6.5		4			5	5.8	Nằm pháy Taỉm	
7	152221985	TRẦN ANH	NGỌC	T15XDCB	9			7		7.5			8	7.9	Baý pháy Chên	
8	152221990	HOÀNG NGỌC	QU?	T15XDCB	8			7		8			8	7.9	Baý pháy Chên	
9	152221992	TÔ QUỐC	TÙNG	T15XDCB	8			7		7			4	5.5	Nằm pháy Nằm	
10	152221993	ĐỖ VĂN	ĐỆ	T15XDCB	10			8		8			6.5	7.5	Baý pháy Nằm	
11	152221995	TRƯỜNG THANH	LÂM	T15XDCB	9			7		7.5			6.5	7.1	Baý pháy Mắi	
12	152221996	CAO XUÂN	QU?	T15XDCB	9			7		6.5			6	6.7	Sầu pháy Baý	
13	152221997	TRẦN PHƯỚC	QUY	T15XDCB	10			8		8			5	6.7	Sầu pháy Baý	
1	4703	TRẦN NGỌC	ANH	K13XDC	10			6.5		4.5			4	5.4	Nằm pháy Bắi	
2	4722	LÊ THÀNH	HIỂU	K13XDC	9			6.5		5.5			3	0.0	Khăng	
3	4724	NGÔ QUỐC	HOÀN	K13XDC	9			6.5		4.5			4	5.2	Nằm pháy Hai	
4	4735	NGUYỄN THỂ	MẠNH	K13XDC	10			6.5		4.5			6.5	6.7	Sầu pháy Baý	
5	0353	TRẦN VĂN	HÙNG	T15XDC	9			8		8.5			7	7.7	Baý pháy Baý	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU				
STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	16	89%	
2	Số sinh viên nợ	2	11%	
TỔNG CỘNG :		18	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(k? và ghi r? họ tên)

L?NH ĐẠO KHOA
(k? và ghi r? họ tên)

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 12 năm 2012
PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trần Quốc Bảo

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú